UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 613/QĐ-UBND	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đường bộ, lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP, ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND, ngày 07/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đường bộ, lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 22/TTr-SGTVT, ngày 21/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 29 quy trình nội bộ thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Đường bộ và lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long, cụ thể:

- 21 (hai mươi mốt) quy trình nội bộ TTHC lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long;

- 06 (sáu) quy trình nội bộ TTHC lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- 02 (hai) quy trình nội bộ TTHC lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND cấp huyện lập danh sách đăng ký tài khoản của cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình này gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để thiết lập cấu hình điện tử trong thời hạn **chậm nhất là 05 ngày làm việc**, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

2. Giao Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND cấp huyện xây dựng quy trình điện tử lên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh, KTNV;
- Lưu: VT, 1.12.28.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Trung

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /3/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I.
DANH MỤC QUY TRÌNH TTHC

1. Danh mục quy trình TTHC mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố TTHC
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
	Lĩnh vực Đường bộ	
1	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	Quyết định số 407/QĐ-UBND, ngày 07/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
3	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
4	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	
5	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	
6	Cấp giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	
7	Cấp lại giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN	
	Lĩnh vực Đường thủy nội địa	
1	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	
2	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	

2. Danh mục quy trình TTHC được sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố TTHC
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
	Lĩnh vực Đường bộ	
1	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	Quyết định số 407/QĐ-UBND, ngày 07/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	
3	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	
4	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	
5	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
6	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
7	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	
8	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	
9	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	
10	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
11	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	
12	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	
13	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN	
	Lĩnh vực Đường thủy nội địa	Quyết định số 407/QĐ-UBND, ngày 07/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	
2	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	
3	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	

PHẦN II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Lĩnh vực đường bộ

1. Tên TTHC: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

2. Tên TTHC: Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ

Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

3. Tên TTHC: Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

TT công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

4. Tên TTHC: Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

5. Tên TTHC: Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính	02 giờ

	quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

6. Tên TTHC: Cấp giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

7. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về		04 giờ

	Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Lĩnh vực Đường thủy nội địa

1. Tên TTHC: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện xử lý	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	02 giờ
Bước 2	Xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Công chức Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	30 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện ký duyệt, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu hồ sơ điện tử	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

2. Tên TTHC: Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện xử lý	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	02 giờ
Bước 2	Xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Công chức Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	30 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện ký duyệt, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu hồ sơ điện tử	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

B. QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Tên TTHC: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ

Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

2. Tên TTHC: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

3. Tên TTHC: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ

Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

4. Tên TTHC: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia

TT công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

5. Tên TTHC: Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

6. Tên TTHC: Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào.

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả	Công chức tại	02 giờ

	giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

7. Tên TTHC: Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào.

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

8. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào.

TT công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về		04 giờ

	Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

9. Tên TTHC: Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia.

TT công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

10. Tên TTHC: Cấp giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia.

TT công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử	Sở Giao thông	07 giờ

	lý lên lãnh đạo phòng	vận tải	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

11. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia.

TT công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	03 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý vận tải - PTNL xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	07 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải - PTNL xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**02 ngày (16 giờ)**

12. Tên TTHC: Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải

+ Trường hợp nhận đủ hồ sơ theo quy định, không tính thời gian kiểm tra hiện trường, cụ thể: Không quá 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thứ tự công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày, giờ làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên Lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	20 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xem xét, trình Lãnh đạo Sở GTVT ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**04 ngày (32 giờ)**

+ Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên Lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	56 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao xem xét, trình Lãnh đạo Sở GTVT kết quả xử lý		08 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		08 giờ
Bước 5	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**10 ngày (80 giờ)**

13. Tên TTHC: Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông	Sở Giao thông vận	24 giờ

	xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên Lãnh đạo phòng	tải	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xem xét, trình Lãnh đạo Sở GTVT ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		08 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

Lĩnh vực đường thủy nội địa

1. Tên TTHC: Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa

* Thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	24 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		08 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

* Thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện xử lý	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	02 giờ
Bước 2	Xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Công chức Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	30 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện ký duyệt, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

2. Tên TTHC: Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông

* Thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	24 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		08 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành	04 giờ

	giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

* Thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện xử lý	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	02 giờ
Bước 2	Xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Công chức Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	30 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện ký duyệt, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

3. Tên TTHC: Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa

* Thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày, giờ làm việc)
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Sở Giao thông vận tải xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Bước 2	Công chức Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Giao thông vận tải	24 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng và chất lượng công trình giao thông xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký		08 giờ

	duyệt hồ sơ, chuyển kết quả xử lý về Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**

* Thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện

Thứ tự công việc	**Nội dung công việc**	**Trách nhiệm xử lý công việc**	**Thời gian (ngày, giờ làm việc)**
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, thu phí - lệ phí (nếu có), quét (scan), chuyển Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện xử lý	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	02 giờ
Bước 2	Xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Công chức Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	30 giờ
Bước 3	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện ký duyệt, chuyển kết quả về Bộ phận Một cửa cấp huyện, lưu trữ hồ sơ điện tử	Lãnh đạo Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện	04 giờ
Bước 4	Liên hệ cá nhân, tổ chức nhận kết quả giải quyết TTHC. Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Công chức tại Bộ phận Một cửa cấp huyện	04 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**05 ngày (40 giờ)**